

Số: 64/QĐ-THCSYĐ

Yên Đức, ngày 08 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán thu, chi quỹ ngoài ngân sách Năm học 2021-2022 của trường THCS Yên Đức

Căn cứ theo điều 11 Điều lệ Trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học ban hành kèm theo Thông tư số: 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 90/2018/TT-BTC ngày 28 tháng 9 năm 2018 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với các đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ;

Căn cứ kết quả quyết toán thu chi quỹ ngoài ngân sách năm học 2021-2022;
Xét đề nghị của tổ Văn phòng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán thu, chi quỹ ngoài ngân sách năm học 2021-2022 của trường THCS Yên Đức (theo biểu chi tiết đính kèm).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà): Tổ trưởng tổ văn phòng, các tổ chuyên môn và các bộ phận liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã(b/c);
- Công khai bảng tin, trang Webs;
- Lưu: VT, KT.



Lê Thị Kim Oanh

Đơn vị: TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC

Chương: 622 Loại 070 Khoản 073

QUYẾT TOÁN THU - CHI NGUỒN CÁC QUỸ NGOÀI NGÂN SÁCH NĂM HỌC 2021-2022

(Đính kèm Quyết định số: 64/QĐ-THCSYD ngày 08/06/2022 của trường THCS Yên Đức)

ĐV tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1	2	3	4	5=4-3	6
I	Quyết toán thu	107.349.000	107.349.000	0	
A	Tổng số thu	107.349.000	107.349.000	0	
1	Số thu phí, lệ phí	0	0		
1.2	Học phí		0	0	
2	Thu hoạt động SX, cung ứng dịch vụ				
3	Thu sự nghiệp khác	107.349.000	107.349.000		
3.1	Số dư kinh phí năm trước chuyển sang	75.753.000	75.753.000	0	
3.1.1	Học phí		0		
3.1.2	Tiền tin học		0	0	
3.1.3	Tiền nước uống	9.000	9.000	0	
3.1.4	Tiền trông xe		0	0	
3.1.5	Tiền CSSKBĐ	0	0	0	
3.1.6	Tiền ốm đau thai sản	0	0	0	
3.1.7	Tiền dạy thêm học thêm	75.744.000	75.744.000	0	
3.2	Thu sự nghiệp khác trong năm	31.596.000	31.596.000	0	
1	Tiền tin học		0	0	
2	Tiền nước uống học sinh	13.776.000	13.776.000	0	
4	Tiền trông xe đạp học sinh	17.820.000	17.820.000	0	
5	Tiếng Anh NNN		0	0	
6	Tiền học kỹ năng sống		0	0	
7	Tiền dạy thêm học thêm		0	0	
8	Tiền CSSKBĐ		0	0	0
9	Tiền ốm đau thai sản	0	0	0	0
B	Chi từ nguồn thu được để lại	107.349.000	107.349.000	0	
1	Chi từ nguồn thu phí được để lại	0	0	0	
1.1	Học phí	0	0		
1.1.1	Mục 6000: Tiền lương		0		
1.1.2	Mục 6150: Học bổng và hỗ trợ khác cho học sinh, sinh viên, cán bộ đi học		0		
1.1.3	Mục 6500: Thanh toán dịch vụ công cộng		0		
1.1.4	Mục 6550: Vật tư văn phòng		0		
1.1.5	Mục 6600: Thông tin, tuyên truyền, liên lạc		0		

Số TT	Nội dung	Tổng số liệu báo cáo quyết toán	Tổng số liệu quyết toán được duyệt	Chênh lệch	Số quyết toán được duyệt chi tiết từng đơn vị trực thuộc (nếu có đơn vị trực thuộc)
1.1.6	Mục 6750: Chi phí thuê mướn		0		
1.1.7	Mục 6900: Sửa chữa, duy tu tài sản phục vụ công tác chuyên môn và các công trình cơ sở hạ tầng		0		
1.1.8	Mục 7000: Chi phí nghiệp vụ chuyên môn của từng ngành		0		
1.1.9	Mục 7050: Mua sắm tài sản vô hình		0		
2	Chi sự nghiệp giáo dục, đào tạo, dạy nghề	107.349.000	107.349.000		
2.1	Tiền tin học		0	0	
2.2	Tiền nước uống học sinh	13.785.000	13.785.000	0	
2.3	Tiền trông xe đạp học sinh	17.820.000	17.820.000	0	
2.4	Tiếng Anh NNN		0	0	
2.5	Tiền học kỹ năng sống		0	0	
2.6	Tiền dạy thêm học thêm	75.744.000	75.744.000	0	
2.7	Tiền CSSKBĐ		0	0	
2.8	Tiền ốm đau thai sản		0	0	
C	Số dư kinh phí được phép chuyển sang năm sau sử dụng và quyết toán	0	0	0	
	Tiền học phí		0	0	
	Tiền tin học	0	0	0	
	Tiền nước uống học sinh	0	0	0	
	Tiền trông xe đạp học sinh	0	0	0	
	Tiếng Anh NNN	0	0	0	
	Tiền học kỹ năng sống	0	0	0	
	Tiền dạy thêm học thêm	0	0	0	
	Tiền CSSKBĐ	0	0	0	
	Tiền ốm đau thai sản			0	



Lê Thị Kim Oanh

PHÒNG GD &ĐT TX ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC

**QUYẾT TOÁN THU- CHI TIỀN TRÔNG XE
 NĂM HỌC 2021-2022**

STT	Nội dung	Số học sinh	Số tiền thu(đ/hs/t háng)	Tổng tiền thu	Tổng tiền chi	Tồn
I	TÒN QUỸ MANG SANG					-
II	PHẦN THU					
1	Số thu trông xe đạp	135	22.000	17.820.000		
	Cộng thu			17.820.000		
III	PHẦN CHI					
1	Chi trả tiền công trông xe				14.256.000	
2	Chi công tác quản lý (6%)				1.069.200	
2	Chi trả tiền CSVC phục vụ trông xe				727.650	
	Chi trả tiền sửa chữa cải tạo nhà gửi xe				519.750	
4	Chi trả tiền Thuế 7%(GTGT 5%, TNDN 2%)				1.247.400	
	Cộng				17.820.000	-

THỦ QUỸ



Nguyễn Thị Huệ

Đông Triều, ngày 31 tháng 05 năm 2022
KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Sâm

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh

TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC

**T TOÁN THU - CHI TIỀN HỌC THÊM NGOÀI GIỜ CHÍNH KHOÁ VÀ HỌC ÔN
NĂM HỌC 2021-2022**

ST T	Nội dung	Số học sinh	Tổng tiền thu	Tổng tiền chi	Tồn
I	TÒN QUỸ MANG SANG				
II	PHẦN THU				
1	Số thu trong năm học	100	75.744.000		
II	PHẦN CHI				
1	Chi trả công cho GV trực tiếp giảng dạy			51.660.000	
2	Chi công tác quản lý (HT, HT, NV)			12.950.300	
3	Chi công tác chủ nhiệm			822.825	
4	Chi nộp thuế			1.514.880	
5	Chi nộp tiền điện			1.262.300	
6	Chi mua nước uống cho học sinh			972.000	
7	Chi SCCSVC			6.561.695	
	Tổng cộng		75.744.000	75.744.000	0

Thủ quỹ

NH

Nguyễn Thị Huệ

Yên Đức, ngày 08 tháng 08 năm 2022

Kế toán

20/2

Nguyễn Thị Sâm

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh

PHÒNG GD &ĐT TX ĐÔNG TRIỀU
TRƯỜNG THCS YÊN ĐỨC

QUYẾT TOÁN THU- CHI TIỀN NƯỚC UỐNG
NĂM HỌC 2021-2022

STT	Nội dung	Số học sinh	Số tiền thu(đ/hs/t háng)	Tổng tiền thu	Tổng tiền chi	Tồn
I	TÒN QUỸ MANG SANG					9.000
II	PHẦN THU					
1	Số thu tiền nước uống năm học 2021-2022	287	8.000	13.776.000		
	Cộng thu			13.776.000		
III	PHẦN CHI					
1	Chi trả tiền nước uống cho nhà cung cấp				11.890.000	
2	Chi trả tiền Công bê nước lên các phòng học 2,5 tháng x 150.000/1 thnág				900.000	
3	Chi trả tiền mua ca ,cốc, giá				995.000	
	Cộng				13.785.000	-

THỦ QUỸ



Nguyễn Thị Huệ

Đông Triều , ngày 31 tháng 05 năm 2022
KẾ TOÁN



Nguyễn Thị Sâm

HIỆU TRƯỞNG



Lê Thị Kim Oanh